TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số 135/2023/HNGĐ-ST
Ngày 15/12/2023
(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hoài Mơ, ông Chu Hồng Văn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Băc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 15/12/ 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 557/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11năm 2022, về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2023/QĐXX- ST ngày 24/ 11/ 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H - Sinh năm 1987 (Có mặt).
Nơi cư trú: Thôn Gẫn, xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn**:** Anh Nguyễn Hiệp D - Sinh năm 1985(Vắng mặt).
Nơi cư trú: TDP Chằm Cũ, TT. Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Tại đơn khởi kiện, biên bản tự khai và hòa giải, tại phiên tòa, nguyên đơn là chị H trình bày: Chị H và anh D tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND TT. Đồi Ngô năm 2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp trong tình cảm và cuộc sống hằng ngày. Anh D đi khỏi nhà từ năm 2020 đến nay. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm và kinh tế, không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Đến nay anh D vẫn không có mặt tại địa phương và chị H cũng không liên lạc được với anh D, không biết anh D hiện ở đâu. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Trâm Anh, sinh ngày 21/3/2010 và Nguyễn Hoàng Dương, sinh ngày 06/6/2012 hiện sinh sống

cùng chị H, chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn là anh D vắng mặt suốt quá trình tố tụng.

Ngày 03/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Lục nam đã ban hành Quyết định việc dân sự số 09/2023/QĐ-VDS về việc tuyên bố anh Nguyễn Hiệp D mất tích. Từ đó đến nay anh D vẫn không có mặt tại địa phương.

3.Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam không tham gia phiên tòa theo khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Thủ tục tố tụng:Anh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng ngày 03/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Lục nam đã ban hành Quyết định việc dân sự về việc tuyên bố anh Nguyễn Hiệp D mất tích nên việc xét xử vắng mặt đương sự là đúng quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân giữa anh D chị H là tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị H là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo quy định tại các Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình .

Về mâu thuẫn vợ chồng: Anh D và chị H đã chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau nên anh D đã đi khỏi địa phương từ năm 2020 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Ngày 03/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Lục nam đã tuyên bố anh D mất tích. Nay chị H kiên quyết yêu cầu ly hôn. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa chị H và anh D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H về việc ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Trâm Anh, sinh ngày 21/3/2010 và Nguyễn Hoàng Dương, sinh ngày 06/6/2012 đều có nguyện vọng được sinh sống cùng chị H. Do vậy chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung thì cần chấp nhận,

Cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không giải quyết .

[4]. Án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ nội dung trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ các Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; các Điều 147, 227, 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử :

2.Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Hiệp D được ly hôn .

Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Nguyễn Thị Trâm Anh, sinh ngày 21/3/2010 và Nguyễn Hoàng Dương, sinh ngày 06/6/2012 đến khi các con chung thành niên. Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

3.Tài sản chung và các vấn đề khác: Không giải quyết.

4.Án phí sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0014188 ngày 10/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm; anh D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết..

Nơi nhận
- Đương sự,
-TAND T, BG
-VKSNDH. Lục Nam
-THADSH. Lục Nam,
-UBND TT. Đồi Ngô
-Lưu

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên